

Số: /2023/QĐ-UBND

Nam Định, ngày tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định cụ thể một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Nam Định ban hành kèm theo Quyết định số 43/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban Hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết về hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 4259/TTr-STNMT ngày 07/11/2023, Báo cáo thẩm định số 1514/BC-STP ngày 06/11/2023 của Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định cụ thể một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Nam Định ban hành kèm theo Quyết định số 43/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định:

1. Bổ sung khoản 9 Điều 5 như sau:

“9. Trường hợp diện tích đất ở còn lại sau thu hồi của các hộ gia đình, cá nhân ngoài phạm vi thực hiện dự án không đủ điều kiện để ở (về diện tích, kích thước theo quy định của UBND tỉnh về diện tích tối thiểu được phép tách thửa đối với đất ở) thì khuyến khích hộ gia đình, cá nhân thực hiện việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho hộ liền kề (để thực hiện hợp thửa đất);

Trường hợp chủ sử dụng đất có đơn đề nghị thu hồi phần diện tích đất ở còn lại sau thu hồi không đủ điều kiện để ở thì Ủy ban nhân dân cấp huyện rà soát, tổng hợp gửi Sở Tài nguyên và Môi trường xem xét, kiểm tra, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cho ý kiến chủ trương thực hiện.”

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 12 như sau:

“Điều 12. Hỗ trợ tiền thuê nhà đối với hộ gia đình, cá nhân

1. Hộ gia đình, cá nhân khi Nhà nước thu hồi đất ở mà không còn chỗ ở nào khác và đủ điều kiện nhận đất tái định cư hoặc phải tháo dỡ nhà ở trên đất thu hồi để xây dựng nhà ở mới trên phần diện tích đất ở còn lại, sau khi bàn giao mặt bằng diện tích đất thu hồi được hỗ trợ tiền thuê nhà ở trong thời gian chờ tạo lập chỗ ở mới với thời gian 06 tháng; Trường hợp khi bàn giao mặt bằng mà chưa được nhận đất tái định cư thì được hỗ trợ thêm thời gian chờ được nhận đất tái định cư tối đa 06 tháng (thời gian cụ thể đối với từng trường hợp do UBND cấp huyện xem xét, quyết định đảm bảo phù hợp, công bằng giữa các trường hợp bị thu hồi đất).

2. Các trường hợp đặc biệt do UBND tỉnh quyết định.

3. Mức hỗ trợ tính bằng tiền Việt Nam đồng cho 01 hộ/01 tháng, như sau:

Số nhân khẩu trong hộ	TP.Nam Định, các thị trấn	Các xã còn lại
+ Hộ có từ 2 nhân khẩu trở xuống	2.500.000 đồng	2.000.000 đồng
+ Hộ có từ 3-4 nhân khẩu	3.500.000 đồng	3.000.000 đồng
+ Hộ có từ 5 nhân khẩu trở lên	4.500.000 đồng	4.000.000 đồng

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 15 như sau:

“1. Khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp trong khu dân cư hiện hữu (trừ các trường hợp có nguồn gốc được giao, chia đất nông nghiệp khi thực hiện các nghị định của Chính phủ: Nghị định số 64/CP ngày 27 tháng 9 năm 1993, số 85/1999/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 1999, số 02/CP ngày 15 tháng 01 năm 1994, số 163/1999/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 1999, số 181/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2004; các Quyết định của UBND tỉnh Nam Định: số 115-QĐ/UB ngày 15 tháng 2 năm 1992, số 376/QĐ-UB ngày 8/5/1993, số 990/QĐ-UB ngày 28 tháng 9 năm 1995; các trường hợp có nguồn gốc là đất nông nghiệp của các hộ nông dân cá thể trước đây không góp vào hợp tác xã) thì ngoài các khoản bồi thường, hỗ trợ theo quy định thì còn được hỗ trợ như sau:

a) Đối với diện tích đất nông nghiệp trong cùng thửa với đất ở hoặc diện tích đất nông nghiệp có nguồn gốc trong cùng thửa với đất ở mà không được công nhận là đất ở, đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì được hỗ trợ 60% giá đất ở cùng khu vực, vị trí theo giá đất cụ thể do cấp có thẩm quyền quyết định tại thời điểm thu hồi đất;

b) Đối với diện tích đất nông nghiệp không cùng thửa với đất ở mà không được công nhận là đất ở, đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì được hỗ trợ 40% giá đất ở cùng khu vực, vị trí theo giá đất cụ thể do cấp có thẩm quyền quyết định tại thời điểm thu hồi đất.

Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm trong việc xác định đối tượng, vị trí, diện tích, loại đất, nguồn gốc sử dụng đất quy định tại khoản này”.

Điều 2. Thay thế, bãi bỏ một số cụm từ, điều của Quy định cụ thể một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Nam Định ban hành kèm theo Quyết định số 43/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định.

1. Thay thế cụm từ “giá đất cụ thể do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định” tại khoản 5 Điều 5 và cụm từ “giá đất do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định” tại điểm c khoản 6 Điều 5 bằng cụm từ “giá đất cụ thể do cấp có thẩm quyền quyết định”.

2. Bãi bỏ Điều 3.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20/11/2023.

2. Đối với những dự án, hạng mục đã phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo Quyết định số 43/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021, Quyết định số 07/2023/QĐ-UBND ngày 10/3/2023 mà chưa kết thúc việc chi trả tiền cho toàn

bộ dự án thì thực hiện điều chỉnh, bổ sung phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo Quyết định này.

3. Quyết định này bãi bỏ Quyết định số 11/2022/QĐ-UBND ngày 28/4/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định cụ thể một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Nam Định ban hành kèm theo Quyết định số 43/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định, Quyết định số 07/2023/QĐ-UBND ngày 10/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định cụ thể một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Nam Định ban hành kèm theo Quyết định số 43/2021/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Nam Định; các tổ chức, cá nhân và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài Nguyên và Môi trường;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh, Công báo tỉnh;
- Lưu: VP1, VP5.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hà Lan Anh